

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/DS-PT
Ngày: 26/3/2021
“V/v: Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe, tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Minh Bắc
- *Các thẩm phán:* bà Nguyễn Thị Quang
ông Cao Xuân Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nga – cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Doan – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, mở phiên toà phúc thẩm công khai xét xử vụ án dân sự thụ lý số 209/2020/TLPT-DS ngày 22/12/2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản”, do bản án dân sự sơ thẩm số 30/2020/DS-ST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐ-PT ngày 01/3/2020, quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 18/2021/QĐ-PT ngày 25/3/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị M (tức: M, Ch), sinh năm 1970; địa chỉ: khu phố L, thị trấn Ph, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Hà Ngọc H, sinh năm 1994; địa chỉ: khu phố L, thị trấn Ph, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thanh T, sinh năm 1974; địa chỉ: khu phố L, thị trấn Ph, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Theo Giấy ủy quyền ngày 02/7/2020 lập tại Văn phòng công chứng Trần Đình Nam, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, số công chứng 752, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD) (vắng mặt)

Người kháng cáo: Bị đơn Hà Ngọc H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 18/5/2020, các bản khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Bùi Thị M trình bày:

Khoảng 8h00’ ngày 31/5/2019, bà đang đứng nói chuyện với bà Nguyễn Thị M về đường nước thải sinh hoạt nhà bà đang xây dựng. Lúc này, Hà Ngọc H không

cho mẹ mình là bà M 1 nói chuyện với bà, nên bà nói H có ăn học mà nói chuyện dốt. H gây chuyện và dùng tay đánh vào mặt bà nhiều cái gây thương tích, phải đến bệnh viện điều trị hết 3.268.000 đồng chi phí điều trị theo hóa đơn thuốc và tiền xe, và 12.000.000 đồng tiền công lao động bị mất trong 02 tháng nghỉ điều trị thương tích (200.000 đồng/ngày x 60 ngày = 12.000.000 đồng). Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu ông H bồi thường 12.000.000 đồng tiền công lao động bị mất và 3.268.000 đồng tiền điều trị thương tích, tổng cộng 15.268.000 đồng.

2. Theo đơn phản tố đề ngày 26/7/2020, các bản khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn Ông Hà Ngọc H trình bày:

Ông không đánh bà M. Bà M tự gây thương tích cho bà. Hai bên đã cự cãi nhau dẫn đến xô xát nên bà M bị thương. Bà M lớn tiếng chửi ông và mẹ ông là chó. Do đó, ông không đồng ý bồi thường cho bà M.

Ông có yêu cầu phản tố, đề nghị Tòa án buộc bà M phải bồi thường cho ông 1.000.000 đồng sửa chữa nhà ông vì bà M ném đá vào, 500.000 đồng chi phí thuốc tự điều trị mắt ông bị trầy do bà M gây ra, 15.000.000 đồng chi phí đền bù khoảng thời gian làm việc bị ảnh hưởng do mắt bị trầy và phải di chuyển đến làm việc với cơ quan Công an, Tòa án; tổng cộng 16.500.000 đồng.

3. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2020/DS-ST ngày 23/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị M, buộc Ông Hà Ngọc H bồi thường cho Bà Bùi Thị M 2.697.000 đồng (Hai triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn đồng); không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện còn lại của bà M đối với ông H; không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông H về việc yêu cầu bà M bồi thường 16.500.000 đồng cánh cửa nhà, thuốc điều trị trầy mắt, thu nhập bị mất do mắt bị trầy và phải làm việc với cơ quan công an, tòa án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ phát sinh từ việc chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

4. Ngày 01/11/2021, bị đơn Ông Hà Ngọc H kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 30/2020/DS-ST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ (ghi nhầm trong đơn là bản án dân sự sơ thẩm số 52/20202/TLST-DS ngày 27/5/2020), đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

5. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; các đương sự không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác liên quan đến việc giải quyết vụ án, và tự nguyện thỏa thuận với nội dung: ông H tự nguyện hỗ trợ cho bà M 2.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích, các nội dung khác được thực hiện theo quyết định án sơ thẩm đã tuyên.

6. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, và những người tham gia tố tụng đã công khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa án sơ thẩm theo hướng: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận tại phiên tòa của ông H, bà M về việc hỗ trợ tiền điều trị thương tích.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị đơn Hà Ngọc H đúng theo quy định pháp luật, và trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] *Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:*

[1.1.] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Bà Bùi Thị M khởi kiện Ông Hà Ngọc H (trú tại: khu phố L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe; Ông Hà Ngọc H có yêu cầu phản tố bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản đối với bà Bùi Thị M. Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý giải quyết vụ án “Đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự là chưa đầy đủ. Cấp phúc thẩm xác định lại đầy đủ quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự, được xem xét giải quyết trong vụ án là “Đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản”.

Bị đơn Hà Ngọc H kháng cáo đối với bản án dân sự sơ thẩm số 30/2020/DS-ST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Căn cứ các Điều 38, 270, 271, 273, 293 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[1.2.] *Về thủ tục tố tụng:*

Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng đến phiên tòa phúc thẩm. Ông Hà Thanh T, đại diện theo ủy quyền của bị đơn Hà Ngọc H vắng mặt không rõ lý do tại phiên tòa phúc thẩm. Bị đơn Ông Hà Ngọc H có mặt tại phiên tòa và đề nghị tiếp tục phiên tòa, ông sẽ trực tiếp thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 228, Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định tiếp tục phiên tòa.

[2.] *Nội dung vụ án:*

Bà Bùi Thị M khởi kiện yêu cầu Ông Hà Ngọc H bồi thường 15.268.000 đồng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, gồm: 3.268.000 đồng chi phí điều trị theo hóa đơn thuốc và tiền xe, 12.000.000 đồng tiền công lao động bị mất trong 02 tháng nghỉ điều trị thương tích. Ông H phản tố yêu cầu bà M bồi thường 16.500.000 đồng thiệt hại về sức khỏe, tài sản, gồm: 1.000.000 đồng sửa chữa nhà, 500.000 đồng chi phí thuốc tự

điều trị mắt trầy, 15.000.000 đồng thu nhập bị mất do mắt bị trầy và phải làm việc với cơ quan công an, tòa án.

Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn, không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn. Bị đơn kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm, đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

[3.] Về yêu cầu kháng cáo của Ông Hà Ngọc H và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà M và ông H xác nhận ngày 31/5/2019 đã xảy ra cự cãi, xô xát giữa hai bên tại khu phố L, thị trấn Ph, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà M bị thương tích và phải thuê xe đến bệnh viện cấp cứu và điều trị theo hóa đơn thuốc. Ông H cũng bị trầy mắt, nhưng tự mua thuốc điều trị và sửa chữa cửa nhà hỏng do bị ném đá. Ông H tự nguyện hỗ trợ bà M 2.000.000 đồng cho việc điều trị vết thương. Thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ án trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến lợi ích Nhà nước và lợi ích chung của xã hội, cộng đồng hay người thứ ba, nên có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận, sửa một phần án sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4.] Về án phí: ông H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 30/2020/DS-ST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 38, các Điều 270, 271, 273, 293; khoản 2 Điều 228, Điều 296; các Điều 147, 148, 313 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 590, 688 Bộ luật Dân sự; Điều 26, khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự với nội dung:

Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày 26/3/2021, Ông Hà Ngọc H tự nguyện hỗ trợ cho Bà Bùi Thị M 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí điều trị thương tích là thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hà Ngọc H nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí có giá ngạch.

7. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Hà Ngọc H nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, theo biên lai thu số 0004543 ngày 09/11/2020, nên đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/3/2021).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (3): NV, Tòa Dân sự, hồ sơ.

Trần Minh Bắc